TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN G **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 106/2025/HS-ST
Ngày: 13 - 5 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN G - THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mộng Tuyền.

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Kim Thủy.

2. Ông Trần Quốc Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thành Luân– Thư ký Tòa án nhân dân quận G, Thành phố H.

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận G, Thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2025 tại Tòa án nhân dân quận G, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 128/2025/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 208/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H, sinh năm 2004, tại: Tỉnh Gia Lai; Địa chỉ thường trú: Tổ F, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn S (chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1975; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 03/02/2025. (Có mặt)

Nhân thân: Ngày 18/9/2024 bị Công an quận G, Thành phố H xử phạt 1.500.000 (Một triệu năm trăm ngàn) đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính: Số 688/QĐ-XPVPHC, bị cáo đã chấp hành xong.

Bị hại: Bà Bùi Thị Kiều U, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số A đường P, Phường H, quận G, Thành phố H. (Xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 12/9/2024, bà Bùi Thị Kiều U mở cửa tiệm tóc Thời Đại 2 của bà U tại địa chỉ: Số A đường P, Phường H, quận G, Thành phố H để

kinh doanh thì phát hiện cửa sắt, cửa kính và trước nền sân của tiệm tóc bị tạt sơn đỏ. Bà U kiểm tra lại camera thì phát hiện vào lúc 02 giờ 49 phút có 02 người thanh niên điều khiển xe mô tô hiệu Honor biển số 81H6-5372, người ngồi sau tạt sơn đỏ vào cửa tiệm của bà U nên bà U lên trình báo công an P1, quận G.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Thị Kim O có quan hệ tình cảm từ khoảng tháng 6/2023. O làm nhân viên cắt tóc tại tiệm tóc Thời Đại 2 tại địa chỉ trên do bà Bùi Thị Kiều U làm chủ. Quá trình quen nhau, H và O nhiều lần xảy ra tranh cãi tại tiệm tóc của bà U gây ảnh hưởng đến việc kinh doanh nên bà U nhiều lần can ngăn và cự cãi với H dẫn tới mâu thuẫn. H cho rằng bà U đã nhiều lần xúc phạm mình nên H đã kể lại sự việc cho V (bạn ngoài xã hội, chưa rõ lai lịch). V nói sẽ giúp H trả thù bà U. Khoảng 00 giờ ngày 11/9/2024, V tạt mắm tôm tại tiệm tóc của bà U và thông báo cho H biết. Đến khoảng 21 giờ ngày 11/9/2024, V hỏi mượn xe của H để tiếp tục đi tạt sơn tại tiệm tóc của bà U thì Hiệp đồng Ý. H đưa cho V xe mô tô hiệu Honor biển số 81H6-5372 của H1 (bạn của H gửi nhờ xe tại phòng trọ của H và có cho H mượn để sinh hoạt hàng ngày). Khoảng 3 giờ 00 phút V cùng 01 thanh niên khác (chưa rõ lai lịch) điều khiển xe mô tô hiệu Honor biển số 81H6-5372 tại sơn đỏ lên khu vực cửa sắt, cửa kính và trước nền sân tại tiệm tóc Thời Đại 2 địa chỉ trên của bà U rồi bỏ trốn.

Hậu quả: S đỏ tạt lên cửa sắt và khu vực vỉa hè trước tiệm, gây ảnh hưởng đến ngoại hình và hoạt động của cửa hàng.

Vật chứng vụ án thu giữ: Không.

Kết luận định giá tài sản số 211/KL-HĐĐGTS ngày 11/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận G kết luận: Kết quả định giá trị thiệt hại khu vực vỉa hè trước nhà được trải bê tông bằng phẳng bị tạt sơn màu đỏ đã khô dạng vũng tia nhỏ giọt kích thước tạt sơn 2,83m x 2,41m là 4.666.667 (Bốn triệu sáu trăm sáu mươi sáu ngàn sáu trăm sáu mươi bảy) đồng; Cửa sắt kéo 02 cánh (sơn dầu) có kích thước mỗi cánh 2,3m x 3,6m và cửa kính 02 cánh kích thước mỗi cánh 1,08m x 2,35m bị tạt sơn màu đỏ dạng tạt, chảy tia kích thước tạt sơn 3,08m x 3,19m giá trị thiệt hại 5.666.667 (Năm triệu sáu trăm sáu mươi sáu ngàn sáu trăm sáu mươi bảy) đồng. Tổng thiệt hại là 10.333.333 (Mười triệu ba trăm ba mươi ba ngàn ba trăm ba mươi ba) đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Bùi Thị Kiều U yêu cầu bồi thường số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng và bà đã nhận đủ số tiền trên từ bị cáo H, bà không có yêu cầu gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Tại bản cáo trạng số: 162/CT-VKS-GV ngày 31/3/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân quận G truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, đưa ra quan điểm xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận G vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử: Xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã khắc phục một phần hậu quả bồi thường thiệt hại cho bị hại 5.000.000 (Năm triệu) đồng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Đề nghị xử phạt tù đối với Nguyễn Ngọc H từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù giam.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Bùi Thị Kiều U đã nhận tiền bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu gì khác. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi nêu trên. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận G, Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận G, Thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Về việc vắng mặt của bị hại tại phiên tòa: Bị hại bà Bùi Thị Kiều U vắng mặt có đơn đơn xin vắng mặt. Trong hồ sơ vụ án thể hiện: Bị hại đã trình bày lời khai và không có yêu cầu gì khác, vì vậy căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị hại.

[2] Về tội danh:

Tại phiên toà hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận G công bố bản cáo trạng thì bị cáo Nguyễn Ngọc H đã khai nhận hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan

điều tra Công an quận G, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận G và với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Khoảng 00 giờ ngày 11/9/2024, V (chưa rõ lai lịch) tạt mắm tôm tại tiệm tóc của bà Bùi Thị Kiều U và thông báo cho Nguyễn Ngọc H biết. Đến khoảng 21 giờ ngày 11/9/2024, V hỏi mượn xe của H để tiếp tục đi tạt sơn tại tiệm tóc của bà U thì Hiệp đồng Ý. H đưa cho V xe mô tô hiệu Honor biển số 81H6-5372 của H1 (bạn của H gửi nhờ xe tại phòng trọ của H và có cho H mượn để sinh hoạt hàng ngày). Khoảng 3 giờ 00 phút, V cùng 01 thanh niên khác (chưa rõ lai lịch) điều khiển xe mô tô hiệu Honor biển số 81H6-5372 tạt sơn đỏ lên khu vực cửa sắt, cửa kính và trước nền sân tại tiệm T2 địa chỉ: Số A đường P, Phường H, quận G, Thành phố H của bà U rồi bỏ trốn. Tổng thiệt hại là 10.333.333 (Mười triệu ba trăm ba mươi ba ngàn ba trăm ba mươi ba) đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó Cáo trạng số: 162/CT-VKS-GV ngày 31/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận G đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo có nhân thân từng bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại 5.000.000 (Năm triệu) đồng, bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đồng thời qua đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận G, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời

gian nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo lại mình sau này biết tôn trọng pháp luật và đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra người bị hại bà Bùi Thị Kiều U đã nhận bồi thường của bị cáo số tiền là 5.000.000 (Năm triệu) đồng và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra không thu giữ vật chứng nên Hội đồng không xem xét.

[7] Vấn đề khác: Đối với đối tượng V và 01 thanh niên khác trực tiếp thực hiện hành vi tạt sơn đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đang truy xét, khi nào bắt được sẽ xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[10] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản";

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/02/2025.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Không có nên không xem xét.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là: 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

4. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên toà có thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- Công an TP. HCM;
- VKSND quận G;
- Chi cục THA dân sự quận G;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Mộng Tuyền